

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2024/HSST

Ngày: 21 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thiều Đình Thu;

2. Ông Trần Huỳnh.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Trang –
Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Đoàn Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm C3 khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2024/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1034/2024/HSST/QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Bé C; giới tính: nam; sinh ngày 17 tháng 8 năm 1985, tại tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đ; chỗ ở: ấp K, xã P, huyện C, tỉnh V; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Trần Thị L (sinh năm 1954); vợ: Nguyễn Thị Thu T và có 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 02/7/2004, bị Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Đ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 17/HSST. Ngày 18/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 51/2023/HSST (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2023); bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giam từ ngày 10/9/2023 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2011, Nguyễn Văn P đến Thành phố Hồ Chí Minh làm C3 nhân bốc xếp hàng hóa tại Bến cảng S, phường M, Quận B do Chương Hoài H làm tổ trưởng. Đến tháng 06/2011, do tranh giành nơi bốc xếp gạo từ sà lan lên tàu tại cảng nên Nguyễn Văn P và Đỗ Văn C1 (là C3 nhân bốc xếp do Nguyễn Văn N làm tổ trưởng) có mâu thuẫn và hăm dọa đánh nhau. Chiều ngày 06/7/2011, Nguyễn Văn P, Dương Thành L1, Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1 (đều là C3 nhân trong tổ của H) đang ngồi trên ghe vào cảng thì Đỗ Văn C1 xông đến dùng tay nắm cổ áo, đánh vào mặt P nhưng được ông Đỗ Thanh H1 (cha ruột C1) can ngăn và xin lỗi P. Khi lên đến bến cảng, C1 lấy cục đá xanh đuổi theo P định đánh, P kêu L1 lấy cây để P đánh lại, L1 liền chạy ra quán giải khát gần cổng lấy 02 chai bia đập bể cầm trên hai tay đuổi theo C1, nhưng được ông H1 tiếp tục can ngăn và xin lỗi nên P, L1 bỏ về nhà trọ tại đường B, phường D, Quận B. Sau đó, P nói lại sự việc trên cho H nghe thì H liền điện thoại cho Nguyễn Văn N nói “Tụi bây muốn chơi à”, nghe vậy P liền lấy 01 (một) con dao Thái Lan giấu trong người rồi cùng L1 đi tìm C1. Khi đến cảng S, P và L1 gặp ông H1 nên cả hai chửi ông H1 rồi L1 điều khiển xe gắn máy biển số 60S6-6162 (xe của H) tông thẳng vào người ông H1 nhưng ông H1 tránh kịp, còn P cầm dao trên tay đe dọa giết. Thấy vậy, N liền can ngăn thì P, L1 bỏ đi về; lo sợ bị P và L1 tìm C1 đánh trả thù nên ông H1 kêu C1 nghỉ việc cùng đi về quê tại Cà Mau sinh sống.

Sáng ngày 07/7/2011, ông H1 uống cà phê dưới gầm cầu P, huyện N thì gặp một số C3 nhân bốc xếp tự do, gồm: Trần Văn C2, Mai Quốc T2 và bạn của C2 (chưa rõ lai lịch) thì ông H1 nói lại sự việc trên cho nhóm C2 biết. Nghe vậy, C2 rủ tất cả đi với ông H1 tìm gặp P, L1 để giải hòa, tất cả đồng ý và di chuyển B hai xe gắn máy đến quán cà phê trước cảng S chờ. Tại đây, C2 điện thoại rủ thêm Nguyễn Văn A và S (chưa rõ lai lịch) cùng tham gia. Khoảng 15 phút sau, đợi không thấy P và L1 đến nên C2 kêu cả nhóm di chuyển tiếp đến cây xăng tại ngã tư đường H và đường P, phường M, Quận B đứng chờ.

Lúc này, Nguyễn Văn P chuẩn bị đi làm thì nhận được điện thoại của anh Đ (làm chung tổ) báo có một số C3 nhân bên nhóm của Nguyễn Văn N cầm hung khí đứng tại ngã tư đường H và đường P chờ đánh P. Nghe vậy, P điện thoại báo cho Chương Hoài H biết, H liền kêu P tập trung anh em trong tổ lại và có mặt tại ngã ba G, phường T, Quận B, chờ H mua dao đem đến để đi đánh nhau. Đồng thời, H điện thoại cho Nguyễn Minh N kêu rủ thêm người đến giúp H đi đánh nhau và sẽ trả C3 B châu ăn uống, N đồng ý và điện thoại rủ thêm Phan Tuấn C3. Sau đó, N lấy một con dao Thái Lan giấu trong túi quần rồi chạy xe máy hiệu Wave biển số 52Z7-2577 đến trước Trung tâm giáo dục thường xuyên Quận B gặp C3 đi B xe máy hiệu Wave biển số 51L2-5529 tới. Tại đây, N cho biết H rủ đi đánh nhau, hứa trả C3 B châu ăn uống, C3 đồng ý. Sau đó, N và C3 chạy đến Khu chế xuất T rủ thêm một người bạn của N (chưa rõ lai lịch) cùng đi đến ngã ba G.

Đến nơi, Chương Hoài H điều khiển xe biển số 60S6-6162 chở Phan Thanh B thì gặp Nguyễn Văn P, Dương Thành L1, Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1

đang chờ sẵn. Trên đường đi, H đưa cho B 100.000 đồng mua 04 dao Thái Lan (03 dao cán B nhựa màu vàng và 01 dao cán B gỗ) tại một tiệm tạp hóa trên đường B, H kêu tất cả chờ nhóm Nguyễn Minh N đến để cùng đi vào cảng. Khi nhóm N đến, H kêu B phát cho P, L1, Hiếu Em mỗi người một dao cán B nhựa màu vàng, còn B cất giữ một con dao cán B gỗ. Đồng thời, H nói “Tụi bây cứ đi làm bình thường, nếu tụi nó chặn đánh thì dùng dao đâm lại”. Sau đó, H đưa xe biển số 60S6-6162 kêu Hiếu E chở P và B, Hiếu E đưa con dao Thái Lan cho T1 cất giữ; N chạy xe biển số 52Z7-2577 chở L1; C3 chạy xe biển số 51L2-5529 chở T1 và bạn của N đi vào cảng S, còn H đón xe buýt đi về quán cà phê N tại phường Đ, Quận B.

Đến 06 giờ 30 phút ngày 07/7/2011, nhóm của Nguyễn Văn N đi trên 03 xe gắn máy từ đường P rẽ vào đường H để vào cảng thì Trần Văn C2 phát hiện la lên “tụi nó kìa tụi bây” nên nhóm C2 cầm hung khí chạy xe máy đuổi theo. Nhóm P chạy được khoảng 20 mét thì Nguyễn Hiếu E, Nguyễn Minh N, Phan Tuấn C3 dừng xe lại, Dương Thành L1, Nguyễn Văn P, Phan Thanh B lấy dao ra cầm trên tay, cùng với Lê Văn T1 và bạn của N nhảy xuống xe xông vào nhóm C2 đánh nhau. Ngay lúc này, Nguyễn Văn A cầm tuýp sắt màu đen xông đến thì bị L1 dùng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực trái, A bỏ chạy được khoảng 10 mét thì ngã quy xuống đường. Trần Văn C2 cầm cây côn nhị khúc đánh một cái vào lưng L1, L1 xoay người ra bên hông C2 rồi dùng dao đâm hai nhát trúng vào lưng trái làm C2 ngã gục xuống đường. Nguyễn Văn P xuống xe cầm dao định hỗ trợ cho L1 đánh nhóm này thì bị Mai Quốc T2 cầm cây cơ bi da xông tới rượt theo P và B đuổi đánh nhưng không được do cả hai bỏ chạy. L1 cầm con dao trên tay xông đến đâm một nhát trúng vào lưng T2, T2 quay lại dùng cây đinh đánh nhưng bị L1 đâm liên tiếp hai nhát trúng vào nách trái và ngực trái của T2, làm T2 gục ngã xuống đường. L1 lên xe N, B lên xe Hiếu E, T1 lên xe C3 rồi khỏi hiện trường, còn Nguyễn Văn P cầm dao chạy bộ vào nhà bà Trần Thị B tại số 38 đường H, phường M, Quận B trốn, rồi cất giấu con dao phía sau bếp.

Khi biết tin anh C2 đã chết thì P điện thoại cho H và L1 biết; sau đó P bị công an Quận B phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là con dao. Dương Thành L1 đem con dao về vứt tại bãi cỏ trước công ty Carit số 6 đường Đ, phường C, Quận B; Phan Thanh B giấu con dao trong nhà vệ sinh quán cà phê Như Ý; Nguyễn Minh N vứt con dao tại gốc cây đa bên hông C3 ty cổ phần xếp dỡ Sài Gòn (địa chỉ số 1B đường T, Phường O, Quận U), Lê Văn T1 trên đường bỏ chạy làm rơi con dao không biết ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Trần Văn C2, Mai Quốc T2, Nguyễn Văn A được đưa đến Bệnh viện 115 cấp cứu. Trần Văn C2 do vết thương nặng nên đã tử vong trên đường tới bệnh viện, còn T2 và A được điều trị đến ngày 12/7/2011 thì xuất viện.

NH được tin báo công an phường M đến bảo vệ hiện trường, các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi. Qua truy xét, công an Quận B phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt giữ Dương Thành L1, Chương Hoài H, Phan Thanh Băng, Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1, Phan Tuấn C3, Nguyễn Minh N và Nguyễn Văn P.

Ngày 15/7/2011, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Dương Thành L1, Chương Hoài H, Phan Thanh B về tội “Giết người”.

Ngày 29/5/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự, khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1, Phan Tuấn C3, Nguyễn Minh N và Nguyễn Văn P về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Riêng Nguyễn Minh N và Nguyễn Văn P bỏ trốn, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định truy nã về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 11/9/2012, Nguyễn Minh N ra đầu thú. Ngày 27/3/2013, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử đối với Dương Thành L1, Chương Hoài H, Phan Thanh B về tội “Giết người”; Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1, Phan Tuấn C3, Nguyễn Minh N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 99/HSST.

Ngày 10/9/2023, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt được Nguyễn Văn P tại thôn T, xã B, huyện R, tỉnh B theo Quyết định truy nã số 434-60 ngày 29/6/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý.

Kết quả giám định:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 610/11/GĐPY ngày 08/8/2011 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn C2 do vết thương đâm thủng phổi trái và động mạch chủ ngực. Máu của Trần Văn C2 là nhóm máu O.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y số 190/TgT.12 ngày 01/3/2012 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Mai Quốc Tuấn: vết thương lưng trái, thấu ngực gây tràn khí màng phổi trái, đứt động mạch liên sườn, có nguy hiểm đến tính mạng; hai vết thương phân mềm gây rách da tạo sẹo, không nguy hiểm đến tính mạng. Mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 13%.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 104/QHS.12 ngày 26/3/2012 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật qua hồ sơ của anh Nguyễn Quang A (Nguyễn Văn A): vết thương ngực trái dài 20cm, thấu ngực, thủng phổi, đứt động mạch liên sườn, tràn máu màng phổi trái. Thương tích có nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 12% .

- Tại Bản Kết luận giám định số 232/11-GĐSH ngày 05/8/2011 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: trên con dao dài 19cm, cán dao B nhựa màu nâu vàng, có bao dao B nhựa màu nâu vàng (thu giữ của bị can Nguyễn Minh N): không dính máu.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 99/HSTT ngày 27/3/2013.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-P2 ngày 25/12/2023, Viện kiểm sát

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa :

Bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Kết luận điều tra vụ án và bản Cáo trạng. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phần luận tội và tranh luận: Đã phân tích vai trò, tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

NH ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH thấy như sau:

[1]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra C3 an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng chứng minh tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1, Phan Tuấn C3, Nguyễn Minh N và Nguyễn Văn P nghe lời rủ rê của Chương Hoài H đồng ý đi đánh nhau với nhóm của Nguyễn Văn N. Hậu quả của vụ đánh nhau làm cho anh Trần Văn C2 bị đồng phạm của H đâm chết, anh Mai Quốc T2 bị thương tích 13% và anh Nguyễn Văn A bị thương tích 12%, xảy ra ngày 07/7/2011 tại khu vực trước cảng S thuộc phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Nguyễn Hiếu E, Lê Văn T1, Phan Tuấn C3, Nguyễn Minh N đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về tội “Gây rối trật tự công cộng”, còn Nguyễn Văn P bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Hội đồng xét xử cũng nhận thấy hành vi vi phạm của Nguyễn Văn P có dấu hiệu của tội “Giết người” với vai trò đồng phạm với Chương Hoài H. Tuy nhiên, sau khi Tòa trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo Cáo trạng truy tố nên căn cứ quy định về giới hạn xét xử, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cao cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia, tuy nhiên xét chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo nhận thức được hành vi của mình gây nguy hại cho xã hội nhưng đã xem thường bất chấp hậu quả, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử lý xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 99/HSST ngày 27/3/2013.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự C3 cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2023.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nH:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực